

HOẠCH ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TẠI MỘT KHOA TRONG MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC

HOÀNG MẠNH DŨNG(*)

Nâng cao chất lượng đào tạo là một nhiệm vụ thường xuyên của tất cả các trường đại học trên phạm vi toàn thế giới. Hoạt động này có vai trò và ý nghĩa rất lớn đối với sự nghiệp phát triển của các trường đại học trong nước nhất là trong xu thế cạnh tranh và hội nhập toàn cầu.



Đa dạng về phương pháp đào tạo.

1. Nguyên tắc nâng cao chất lượng đào tạo

Nâng cao chất lượng đào tạo trong một trường đại học cần đảm bảo tính khả thi và mang lại hiệu quả thiết thực cho từng đơn vị. Hoạt động này được thể hiện thông qua những nguyên tắc sau:

- Chất lượng giáo dục là hoạt động định hướng sự phát triển kinh tế - xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu của của người học, các tổ chức sử dụng lao động và các bên liên quan (interested party).

(*) Tiến sĩ, Giám đốc cơ sở Sông Bé - ĐH Mở Bán công TPHCM.

- Chất lượng không có điểm bắt đầu và không có điểm kết thúc.

- Nâng cao chất lượng đào tạo là nhiệm vụ của tất cả các thành viên trong một Khoa; trong đó Ban chủ nhiệm Khoa giữ vai trò quyết định thành công hay thất bại của chương trình đã đề ra.

- Nâng cao chất lượng đào tạo được thể hiện thông qua một hệ thống quản lý công khai và minh bạch.

- Kết quả của chương trình nâng cao chất lượng phải được đo lường và đánh giá qua từng thời kỳ.

- Cải tiến liên tục là nền tảng của chương trình nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Hoạch định chương trình nâng cao chất lượng đào tạo tại một Khoa

Để tiến hành nâng cao chất lượng đào tạo tại một Khoa cần hoạch định thông qua một chương trình cụ thể. Đây là sự phối hợp mang tính hệ thống, khoa học và đảm bảo khả năng hội nhập với các trường trong khu vực lẫn toàn thế giới. Nội dung hoạch định bao gồm các giai đoạn như sau:

- Xác định các yếu tố liên quan đến nâng cao chất lượng đào tạo.

- Xác định mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo.

o Các biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo.

nâng cao chất lượng đào tạo

o Đo lường và đánh giá chất lượng đào tạo.

Chương trình nâng cao chất lượng đào tạo tại một Khoa cần xuất phát từ một tầm nhìn bao quát. Ban chủ nhiệm Khoa có trách nhiệm xác định các yếu tố liên quan đến nâng cao chất lượng đào tạo tùy vào tình hình thực tế của từng đơn vị. Các yếu tố này đã được nêu ra với nhiều quan điểm khác nhau như sau:

o Đề ra các hoạt động cải tiến liên tục

2.1 Xác định các yếu tố liên quan đến

Bảng 1: Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đại học theo Grant Harman

STT	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO
1	Nguồn lực của cơ sở đào tạo
2	Số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ và giảng viên thuộc cơ sở đào tạo
3	Sự chuẩn bị của sinh viên trước khi tham gia các khóa học
4	Chương trình và phương pháp sư phạm
5	Đầu ra đáp ứng với nhu cầu sử dụng lao động
6	Hệ thống đảm bảo chất lượng

(Nguồn: Grant Harman, *Quality assurance for higher education, Unesco principal regional office for Asia and the Pacific, Bangkok, 1996, tr. 22*).

Bảng 2: Các yếu tố liên quan đến nâng cao chất lượng đào tạo đại học tại Thái Lan

STT	CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN CHẤT LƯỢNG	TỶ LỆ LIÊN QUAN
1	Các thông tin chung về khóa học	05%
2	Đội ngũ giáo viên	30%
3	Chương trình đào tạo	20%
4	Cơ sở vật chất và trang thiết bị	20%
5	Hệ thống tổ chức và quản lý	15%
6	Kiểm tra và đánh giá	10%
	Tổng cộng	100%

(Nguồn: *Country report on quality assurance in higher education, Bangkok, 1998*).

Bảng 3: Các yếu tố liên quan đến chất lượng và điểm đánh giá chất lượng đào tạo theo ILO/ADB

STT	CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA
1	Triết lý, sứ mệnh và mục tiêu	25
2	Tổ chức và quản lý	45
3	Chương trình đào tạo	135
4	Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên	85
5	Thư viện và các nguồn lực phục vụ dạy - học	25
6	Tài chính	50
7	Khuôn viên và cơ sở vật chất	40
8	Xưởng thực hành, thiết bị và vật liệu	60
9	Dịch vụ cung cấp cho người học	35
		500 điểm

(Nguồn: Trần Khánh Đức, Hội thảo về đảm bảo chất lượng trong giáo dục đại học Việt Nam, Đà Lạt, 2000).

Bảng 4: Các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

STT	CÁC TIÊU CHUẨN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG	SỐ YÊU CẦU
1	Sứ mạng và mục tiêu của trường đại học	02
2	Tổ chức và quản lý	05
3	Chương trình đào tạo	04
4	Các hoạt động đào tạo	05
5	Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên	10
6	Người học	09
7	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	05
8	Hoạt động hợp tác quốc tế	03
9	Thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác	07
10	Tài chính và quản lý tài chính	03

(Nguồn: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định tạm thời về kiểm định chất lượng trường đại học, Quyết định số 38/2004/QĐ-BGD&ĐT, tháng 12/2004, tr. 1 - 17).

Lưu ý, các yếu tố do Khoa xác định không nên quá tách biệt với quan điểm chung của toàn trường. Sự chọn lựa này cũng mang một ý nghĩa rất lớn để Khoa và nhà trường cùng hướng đến sự chứng nhận và kiểm định - công nhận chất lượng sau này.

2.2 Xác định mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo

Trên cơ sở xác định các yếu tố liên quan đến nâng cao chất lượng đào tạo, toàn Khoa có nhiệm vụ thiết lập hệ thống các mục tiêu từ cấp cao nhất đến từng tổ bộ môn và xa hơn nữa đến từng giảng viên, nhân viên. Quá trình hoạch định mục tiêu chính là lượng hóa các yếu tố và định ra lộ trình phấn đấu cho từng thời đoạn. Ở giai đoạn này, không nên đề ra những yêu cầu quá lớn, có khả năng vượt ngoài tầm kiểm soát của các bộ phận hay cá nhân. Tuy nhiên, cũng không nên đề ra các mục tiêu với tính thử thách thấp. Ban Chủ nhiệm Khoa còn có trách nhiệm kiểm tra và chấp nhận hệ thống các mục tiêu nhằm đảm bảo không tồn tại sự mâu thuẫn hoặc cách biệt quá lớn giữa các bộ phận cũng như giữa cá nhân. Mục tiêu vừa là đích đến vừa là thước đo hiệu quả của chương trình nâng cao chất lượng đào tạo. Để đảm bảo tính khách quan, các cấp nên chủ động đề xuất với Ban chủ nhiệm Khoa về tiêu chuẩn và cách thức kiểm tra - đánh giá xác nhận hoàn thành mục tiêu. Có như vậy, hệ thống mục tiêu của Khoa mới thể hiện tính khả thi và lôi cuốn mọi thành viên tham gia với trách nhiệm cao nhất.

2.3 Các biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo

Để nâng cao chất lượng đào tạo hướng đến các mục tiêu đã đề ra cần chú trọng đến 4 biện pháp như sau:

- Các biện pháp liên quan đến quá trình học.
- Các biện pháp liên quan đến quá trình dạy.
- Các biện pháp liên quan đến cơ sở vật chất phục vụ dạy và học.
- Các biện pháp liên quan đến kiểm soát quá trình dạy - học và quản lý.

2.3.1 Các biện pháp liên quan đến quá trình học

Ở lĩnh vực này, chắc chắn sẽ nảy sinh nhiều quan điểm khác nhau nhưng tựu chung đều hướng vào lợi ích của người học. Cái đích này sẽ là nội dung để chúng ta cùng nhau luận bàn và đề ra các biện pháp thực hiện. Báo cáo xin chọn một hướng để cùng đóng góp với hội thảo. Đó là, theo tác giả Hoàng Tuyết, các nhà giáo dục nên lấy "**Năng lực sinh viên - Thông số đặc trưng cho chất lượng giáo dục đại học**" để đo chất lượng liên quan đến quá trình học. Với 5 thông số về khả năng học tập, cách sử dụng thời gian, động cơ học tập, phẩm chất xã hội, phẩm chất - kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp để thiết kế chương trình học của từng chuyên ngành. Các môn học cần nhắm đến khả năng cung cấp gì cho sinh viên qua 5 thông số nêu trên. Qua đó, sinh viên sẽ xác định được cách thức học tập và tự nghiên cứu thích hợp với từng môn [Nguồn: Báo Tuổi trẻ Chủ nhật số 02 - 05 (113, ngày 9.1.2005), tr. 18 - 19].

2.3.2 Các biện pháp liên quan đến quá trình dạy

Căn cứ vào 5 thông số đặc trưng cho chất lượng giáo dục đại học, các giảng viên sẽ thiết lập các biện pháp liên quan đến quá trình dạy. Cốt yếu của quá trình dạy là dạy phương pháp tư duy để người học đủ sức lĩnh hội kiến thức cũng như kỹ năng mà trọng tâm từng môn học đã đề ra. Mỗi môn học cần được truyền đạt theo các phương pháp tư duy khác nhau bao gồm tư duy logic, tư duy thuật toán, tư duy hình tượng, tư duy ngôn ngữ, tư duy biện chứng, tư duy khoa học, tư duy kỹ thuật, tư duy kinh tế (Nguồn: Báo Tuổi trẻ Chủ nhật - ngày 3.3.2002, tr. 19). Tương ứng với từng tư duy cần có của mỗi môn học mà giảng viên đề ra cách thức giảng dạy sao cho phù hợp với khối lượng giờ học. Từ đây hình thành sự pha trộn giữa các cách thức dạy trên lớp của giảng viên như diễn giảng, hướng dẫn học, thuyết trình, giải quyết tình huống, bài tập nhóm, bài tập cá nhân,...

2.3.3 Các biện pháp liên quan đến cơ sở vật chất phục vụ dạy và học

Xây dựng cơ sở vật chất phục vụ dạy và học là một quá trình phấn đấu không đơn giản đối với các trường đại học Việt Nam. Hệ thống các mục tiêu đã đề ra là cơ sở để quyết định

mức đầu tư cơ sở vật chất của Khoa trong từng thời đoạn. Trong điều kiện khó khăn hiện nay, Khoa nên bắt đầu triển khai thực hiện theo quy định ở điều 13 của Quy định tạm thời về kiểm định chất lượng trường đại học ban hành theo Quyết định số 38/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 02 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điều này sẽ định ra phương hướng để từng bước thiết lập các chỉ tiêu phấn đấu trước mắt cũng như lâu dài. Nguyên tắc cải tiến liên tục sẽ là nền tảng để Khoa tiến kịp với mặt bằng chung về cơ sở vật chất so với các trường trong khu vực và thế giới.

2.3.4 Các biện pháp liên quan đến kiểm soát quá trình dạy - học và quản lý

Tất cả các nội dung nêu trên cùng các biện pháp hỗ trợ khác cần được kiểm soát nhằm đảm bảo chương trình nâng cao chất lượng đi đúng hướng. Các biện pháp ở lĩnh vực này cần tập trung vào việc thiết lập một hệ thống kiểm soát có hiệu quả. Thông qua hệ thống tài liệu và hồ sơ để chứng minh thành quả nâng cao chất lượng tại một Khoa. Hệ thống tài liệu bao gồm các qui định, chính sách, hệ thống các mục tiêu chất lượng, quy trình, các hướng dẫn công việc, các biểu mẫu nhằm thực hiện phương châm: "Làm đúng ngay từ đầu", "công khai và minh bạch". Ngoài ra, công tác lưu trữ hồ sơ là một nhiệm vụ có ý nghĩa rất lớn để chứng minh tất cả các hoạt động của Khoa đều nằm trong tầm kiểm soát. Hoạt động kiểm soát chất lượng tạo điều kiện cơ bản cho tiến trình kiểm định - công nhận của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với Khoa vào thời điểm hiện tại lẫn tương lai lâu dài.

3. Đo lường và đánh giá chương trình nâng cao chất lượng đào tạo

Đo lường và đánh giá chương trình nâng cao chất lượng đào tạo tại một Khoa cần được thể hiện qua 3 hoạt động cơ bản sau:

- Xác định các chuẩn chất lượng đào tạo.
- Tiến hành đo lường và đánh giá chất lượng đào tạo.
- Khắc phục và phòng ngừa các sự không phù hợp được phát hiện trong các quá trình đánh giá.

3.1 Xác định các chuẩn chất lượng đào tạo

Đây là một nhiệm vụ khởi đầu nhưng hết sức quan trọng để chứng minh hệ thống quản lý được kiểm soát chặt chẽ. Công việc này sẽ quyết định vị trí hiện nay của Khoa trong bối cảnh giáo dục so với các trường trong cũng như ngoài nước. Nội dung xác định các chuẩn chất lượng bao gồm tuân thủ các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về giáo dục đại học, chọn lọc các chuẩn chất lượng từ các trường đại học trong lẫn ngoài nước đã và đang áp dụng. Trong trường hợp đặc thù, Khoa có thể tự thiết lập các chuẩn chất lượng để từng bước tuân thủ các qui định của Bộ cũng như tiệm cận với trình độ của nước ngoài. Hệ thống các chuẩn chất lượng được thiết lập nhằm phủ kín toàn bộ hoạt động của Khoa, của Tổ Bộ môn lẫn từng giảng viên và nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ. Lưu ý, không nên quá kỳ vọng trong một thời gian ngắn hoặc nóng vội có khả năng dẫn đến vượt quá nguồn lực hiện hữu của đơn vị.

3.2 Tiến hành đo lường và đánh giá chất lượng đào tạo

Hoạt động này được thể hiện trên 3 lĩnh vực là đo lường và đánh giá bên trong; đo lường và đánh giá từ bên ngoài và hoạt động kiểm định chất lượng từ Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.2.1 Đo lường và đánh giá bên trong do các nhà quản lý Khoa, giảng viên, nhân viên tiến hành theo định kỳ.

Hoạt động này tập trung vào đánh giá kết quả học tập của sinh viên, kết quả dạy của thầy giáo, kết quả quản lý của Ban chủ nhiệm Khoa, kết quả đánh giá nội bộ, tính hiệu quả của từng môn học và cả chương trình đào tạo. Ở lĩnh vực này đòi hỏi Ban chủ nhiệm Khoa cần xác định phương pháp đánh giá sao cho hiệu quả và hết sức khoa học. Hình thức đo lường thể hiện qua phương pháp điều tra và đánh giá thông qua tính toán mức chất lượng.

3.2.2 Đo lường và đánh giá từ bên ngoài thông qua sự phản hồi của cựu sinh viên, các tổ chức sử dụng lao động, các bên liên quan cũng như của các tổ chức chứng nhận.

Trong lĩnh vực này, Khoa có thể chứng minh tính hiệu quả của chương trình thông qua áp dụng ISO 9001:2000. Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2000 đang được triển khai tại một số cơ sở đào tạo như Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM, Trường Đại học Đà Lạt, Trường Đại học Công nghiệp TP. HCM, Trường Cán bộ quản lý GD&ĐT 2,...

3.2.3 Kiểm định chất lượng

Quy định tạm thời về kiểm định chất lượng trường đại học ban hành theo Quyết định số 38/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 02 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đặt các Khoa vào yêu cầu bắt buộc phải thiết lập một hệ thống quản lý chất lượng. Vì thế, chương trình nâng cao chất lượng đào tạo đòi hỏi Khoa phải có sự đầu tư nhiều công sức và thời gian để đáp ứng nhiệm vụ nêu trên. Sự tồn tại và phát triển của một Trường, một Khoa thông qua hoạt động nâng cao chất lượng không còn là khẩu hiệu hay mang tính phong trào nữa. Đây đúng là thời điểm để chúng ta bắt đầu khởi động nếu không muốn rơi vào tình huống quá trễ.

4. Đề ra các hoạt động cải tiến liên tục

Nâng cao chất lượng đào tạo thực chất là quá trình cải tiến liên tục. Quá trình này đi từ thấp đến cao, từ quản lý rời rạc vươn đến mức hoàn thiện ngày càng cao. Các hoạt động cải tiến liên tục được nhận biết thông qua kết quả các cuộc đánh giá như ở mục 3 đã trình bày, kết quả xem xét định kỳ về chương trình nâng cao chất lượng đào tạo của Ban chủ nhiệm Khoa, nhận thức và nỗ lực của tập thể cán bộ - giảng viên - nhân viên trong Khoa, chiến lược phát triển của nhà trường, cũng như các yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của các tổ chức sử dụng lao động hay từ phía các bên liên quan. Ngoài ra, hoạt động cải tiến liên tục còn xuất phát từ yêu cầu phát triển của Khoa trước xu thế hội nhập và tự khẳng định uy tín của mình trong tình hình giáo dục hiện nay.

5. Các biện pháp hỗ trợ khác nhằm phục vụ tốt chương trình

Nâng cao chất lượng đào tạo đòi hỏi sự phấn đấu không mệt mỏi của từng bộ phận, từng thành viên trong Khoa. Để thành công chương trình này, Ban chủ nhiệm Khoa cần được hỗ trợ với nhiều biện pháp khác nhằm đảm bảo sự thành công nhất định bao gồm:

- Các biện pháp thường xuyên nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên từ nhận thức đến chung sức hành động. Hoạt động huấn luyện - đào tạo là trọng tâm của các biện pháp này.

- Các biện pháp về tài chính đảm bảo sự hình thành và duy trì chương trình nâng cao chất lượng đào tạo mang tính lâu dài.

- Các hoạt động chỉ đạo và hỗ trợ từ Ban Giám hiệu thông qua chiến lược phát triển, sứ mệnh, mục tiêu của nhà trường cũng như các kế hoạch định kỳ nhằm đảm bảo sự phát triển đúng hướng của Khoa.

6. Kết luận

Giáo dục đại học Việt Nam đang đứng trước những thử thách to lớn đối với sự nghiệp phát triển của đất nước. Nhiều ý kiến phê phán về chất lượng giáo dục đại học nên càng đặt trách nhiệm nặng nề trên vai các nhà quản lý giáo dục. Để có thể vượt qua những thử thách đó, nâng cao chất lượng tại từng Khoa là bước đi cần thiết trong hoàn cảnh hiện nay. Chất lượng đào tạo không thể sao chép nguyên mẫu từ các các tổ chức khác và áp dụng ngay theo kiểu "mì ăn liền". Nó đòi hỏi tập thể Khoa phải động não và quyết tâm hành động. Nói một cách khác, chất lượng tự có trong lòng của từng Khoa và đòi hỏi tập thể phải biết khơi dậy để gạt hái lấy. Chúng ta không ngại điểm xuất phát quá thấp để từ đó chấp nhận buông xuôi trước thời cuộc. Vì thế, hoạch định chương trình nâng cao chất lượng đào tạo tại một Khoa là một hoạt động có ý nghĩa lớn lao trong sự nghiệp phát triển của Đại học Mở Bán công TP. HCM trước xu thế phát triển của giáo dục thời đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào Tạo, Quyết định số 38/2004/QĐ-BGD&ĐT về Quy định tạm thời về kiểm định chất lượng trường đại học (12/2004), Hà Nội.
2. Tài liệu thuộc Hội thảo quản lý giáo dục những thập niên đầu của thế kỷ 21 do SEAMEO tổ chức (09/2001), Tp.HCM.
3. Tài liệu thuộc Hội thảo quốc gia về đảm bảo chất lượng của các trường đại học Việt Nam (2000), Đà Lạt.
4. Báo Tuổi trẻ chủ nhật (2002 - 2004).
5. Standards and Criteria in higher education (Information was searched from Internet), Department of Higher Education- Division of Higher Education Accreditation (2002).
6. Country report on quality assurance in higher education (1998), Bangkok.
7. Grant Harman, Quality assurance for higher education, Unesco principal regional office for Asia and the Pacific (1996), Bangkok.
8. Philip B. Crosby, Chất lượng là thứ cho không, Mai Huy Tân - Nguyễn Bình Giang biên dịch (1989), Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

TÓM TẮT

Giáo dục đại học Việt Nam đang đứng trước những thử thách to lớn đối với sự nghiệp phát triển của đất nước. Nhiều ý kiến phê phán về chất lượng giáo dục đại học nên càng đặt trách nhiệm nặng nề trên vai các nhà quản lý giáo dục. Để có thể vượt qua những thử thách đó, nâng cao chất lượng tại từng Khoa là bước đi cần thiết trong hoàn cảnh hiện nay. Chất lượng đào tạo không thể sao chép nguyên mẫu từ các các tổ chức khác và áp dụng ngay theo kiểu "mì ăn liền". Nó đòi hỏi tập thể Khoa phải động não và quyết tâm hành động. Nói một cách khác, chất lượng tự có trong lòng của từng Khoa và đòi hỏi tập thể phải biết khơi dậy để gạt hái lấy. Chúng ta không ngại điểm xuất phát quá thấp để từ đó chấp nhận buông xuôi trước thời cuộc. Vì thế, hoạch định chương trình nâng cao chất lượng đào tạo tại một Khoa là một hoạt động có ý nghĩa lớn lao trong sự nghiệp phát triển của Đại học Mở Bán công TP. HCM trước xu thế phát triển của giáo dục thời đại.

SUMMARY

Higher education in Vietnam is meeting many great challenges to the development of the country. There have been many criticisms on the quality of higher education, so the burden of responsibilities rests on the education management people. In order to overcome these challenges, quality improvement at each Faculty is the necessary step during the current situation. The quality of training cannot imitate entirely other organizations and instantly apply the "instant noodle" way. It requires the Faculty to brainstorm and be committed to action. In other words, quality exists in each Faculty and the team has to know how to promote and reap the fruits. We should not be shy of starting from too low a point and be resigned to accept the current situation. Therefore, planning a program to improve the training quality of a Faculty is a significant activity in the development of the Open University of Ho Chi Minh City in order to meet the development inclination of the present education system.